

Y HỌC CỔ TRUYỀN QUÂN ĐỘI - MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

Đại tá, TS. TRẦN CÔNG TRƯỜNG
Phó Cục trưởng Cục Quân y

TÓM TẮT: Y học cổ truyền Quân đội ra đời và phát triển cùng với sự hình thành và lớn mạnh của ngành Quân y Quân đội Nhân dân Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương - Bộ Quốc phòng, đến nay, trong Quân đội đã hình thành một hệ thống y học cổ truyền tương đối hoàn chỉnh, có những bước phát triển và đóng góp đáng kể vào công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe. Tuy nhiên, công tác y học cổ truyền tại các bệnh viện và quân y tuyến đơn vị trong toàn quân còn một số hạn chế, khó khăn, tác động không nhỏ đến khả năng phục vụ nhu cầu được điều trị, chăm sóc sức khỏe bằng y học cổ truyền của bộ đội và Nhân dân. Trong giai đoạn tiếp theo, để đẩy mạnh công tác y học cổ truyền, đặc biệt ở quân y tuyến đơn vị, cần có những định hướng, giải pháp phát triển toàn diện về công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật; tổ chức, biên chế; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm cơ sở hạ tầng và thuốc, trang thiết bị y tế; hoạt động nghiên cứu khoa học và thừa kế; công tác chỉ đạo tuyến, hợp tác quốc tế và kết hợp quân - dân y trong lĩnh vực y học cổ truyền.

Từ khóa: Y học cổ truyền, phát triển, quân y, tuyến đơn vị.

ABSTRACT: Military Traditional Medicine was born and developed along with the formation and growth of the Military Medical branch of the Vietnam People's Army. Under the leadership and direction of the Central Military Party Committee - the Ministry of National Defense, up to now, in the army a relatively complete system of Traditional medicine has been formed, which has developed steps and significant contributions to the medical examination and treatment, health care. However, the work of traditional medicine at the hospitals and military medicine at the unit line in the army still has some limitations and difficulties, which has a significant impact on the ability to serve the needs of treatment and health care by traditional medicine for the soldiers and the people. In the next period, in order to promote the work of traditional medicine, especially in military medicine at the unit line, it is necessary to have comprehensive development orientations and solutions of management, professional and technical direction; organization, staffing, training, and development of human resources, ensure infrastructure, drugs, and medical equipment; scientific researches and inheritance activities; directing work, international cooperation and combination of military-civil medicine in the field of traditional medicine.

Keywords: Traditional medicine, development, military medicine, unit line.

Chịu trách nhiệm nội dung: TS. Trần Công Trường; Email: bstuongqy@gmail.com

Ngày nhận bài: 10/8/2022; mời phản biện khoa học: 8/2022; chấp nhận đăng: 25/8/2022.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ.

Công tác y học cổ truyền (YHCT) trong Quân đội thời gian qua được Quân ủy Trung ương - Bộ Quốc phòng và lãnh đạo, chỉ huy các cấp quan tâm đúng mức, từ cơ quan quản lý chuyên môn nghiệp vụ đến các bệnh viện chiến lược, chiến dịch và quân y tuyến đơn vị. Các đơn vị quân y được củng cố về tổ chức, tăng cường về lực lượng YHCT, bổ sung cơ sở vật chất, doanh trại..., góp phần không ngừng nâng cao chất lượng khám, điều trị hiệu quả những bệnh thường gặp, chăm sóc tốt sức khỏe ban đầu của bộ đội ngay tại đơn vị và điều trị thành công những bệnh khó, bệnh mạn tính tại các bệnh viện. Bên cạnh đó, hệ thống YHCT trong Quân đội còn tích cực tham gia các hoạt động kết hợp quân - dân y, gắn kết chặt chẽ với các cơ sở YHCT của địa phương, nâng cao năng lực chuyên môn và củng cố chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Những tác động kinh tế - chính trị - xã hội, đặc biệt là biến đổi khí hậu gần đây đã làm cơ cấu

bệnh tật thay đổi, xuất hiện nhiều dịch bệnh mới nổi và tái nổi nguy hiểm. Công tác tổ chức, quản lý trong Quân đội và trong lĩnh vực y tế cũng có những bước phát triển mới theo hướng tinh, gọn, mạnh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ tiên tiến. Nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ, thực hiện đúng phương châm "phổ cập ở tuyến trước, chuyên sâu ở tuyến sau" trong tình hình mới, hệ thống YHCT trong toàn quân cần tiếp tục có những định hướng phát triển thiết thực trong thời gian tới.

2. KHÁI QUÁT HỆ THỐNG Y HỌC CỔ TRUYỀN TRÊN CẢ NƯỚC.

YHCT là một bộ phận không thể tách rời trong hệ thống chăm sóc y tế ở nước ta. Hệ thống YHCT trên cả nước được lồng ghép trong hệ thống y tế quốc gia. Bên cạnh các tổ chức công lập, còn có một số hình thức tổ chức ngoài công lập, như các hội nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, phòng khám YHCT... (bảng dưới).

Công lập			Ngoài công lập	
Cấp quản lý	Cơ quan quản lý nhà nước	Tổ chức YHCT	Hội nghề nghiệp YHCT	- Doanh nghiệp nuôi trồng dược liệu. - Doanh nghiệp sản xuất thuốc. - Doanh nghiệp kinh doanh thuốc. - Phòng khám YHCT. - Các hộ kinh doanh cá thể.
Trung ương	- Bộ Y tế/Cục Quản lý Y Dược cổ truyền - Bộ Quốc phòng - Bộ Công an	- Bệnh viện YHCT Trung ương - Bệnh viện Châm cứu Trung ương - Học viện YDHCT Việt Nam - Khoa YHCT/Đại học Y Hà Nội - Khoa YHCT trong bệnh viện đa khoa - Viện Dược liệu - Viện Kiểm nghiệm - Viện YHCT Quân đội - Bệnh viện YHCT Bộ Công an	- Trung ương Hội Đông y Việt Nam - Trung ương Hội Châm cứu Việt Nam.	
Tỉnh/thành	Sở Y tế/Phòng quản lý YHCT	- Bệnh viện YHCT tỉnh/thành - Khoa YHCT trong bệnh viện đa khoa - Khoa YHCT trong trường cao đẳng y - Khoa YHCT trong trường trung học y	- Tỉnh/thành hội Đông y. - Tỉnh/thành hội châm cứu.	
Huyện/quận/thị xã	Phòng Y tế/Cán bộ YHCT	- Khoa YHCT trong bệnh viện đa khoa - Khoa YHCT trong trung tâm y tế	- Hội Đông y quận/huyện/thị. - Hội châm cứu quận/huyện/thị.	
Xã/phường/thị trấn	Cán bộ y tế	Bộ phận YHCT trong trạm y tế	- Chi hội Đông y. - Chi hội châm cứu.	

Cả nước hiện có 63 bệnh viện YHCT; 92,7% các bệnh viện đa khoa đều có khoa hoặc tổ YHCT; 84,8% trạm y tế xã đã tổ chức khám bệnh bằng YHCT. Mỗi năm có khoảng 30% số người bệnh được khám và điều trị bằng liệu pháp liên quan tới YHCT. Mạng lưới cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh bằng YHCT ở nước ta cũng ngày càng phát triển. Tổ chức Y tế thế giới đánh giá Việt Nam là quốc gia có nền YHCT phát triển đứng thứ hai thế giới. Để thúc đẩy YHCT phát triển, những năm qua, Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quan trọng, như Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới; Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 10/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1893/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030. Những chính sách này là cơ sở giúp các tổ chức YHCT trong và ngoài công lập xác định phương hướng và xây dựng kế hoạch phát triển phù hợp với từng giai đoạn.

3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC Y HỌC CỔ TRUYỀN TRONG QUÂN ĐỘI.

Công tác YHCT trong Quân đội ra đời và phát triển cùng với sự lớn mạnh của ngành Quân y Quân đội Nhân dân Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương - Bộ Quốc phòng, toàn quân đã tổ chức chặt chẽ, triển khai nghiêm túc việc nghiên cứu, quán triệt, thực hiện các văn bản, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là Chỉ thị số 24-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 1893/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, YHCT trong Quân đội đã hình thành một hệ thống tương đối hoàn chỉnh, có những bước phát triển và đóng góp đáng kể vào công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe bộ đội và Nhân dân.

3.1. Công tác YHCT tại các bệnh viện quân y:

Trong Quân đội, hiện có 30 bệnh viện và viện chuyên ngành (1 bệnh viện hạng đặc biệt; 15 bệnh viện hạng 1; 13 bệnh viện hạng 2; 1 bệnh viện hạng 3). Tất cả các bệnh viện đều triển khai hoạt động YHCT trong khám, chữa bệnh. Trong số đó, 27 bệnh viện có biên chế khoa YHCT; 1 bệnh viện có tổ YHCT; 2 bệnh viện, viện chuyên ngành chưa có khoa/tổ YHCT.

Tại các bệnh viện quân y, tổng số giường bệnh YHCT có gần 1.500 giường; mỗi khoa YHCT có số giường bệnh từ 4-35 giường. Công tác tổ chức, biên chế, trang bị tại khoa YHCT của các bệnh viện quân y đang thực hiện theo Thông tư số 01/2014/TT-BYT ngày 10/01/2014 của Bộ Y tế, với mô hình

3 bộ phận: khám bệnh, chữa bệnh nội trú; khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú và Đông dược. Các khoa YHCT có đủ khả năng thực hiện công tác điều trị, thừa kế, nghiên cứu khoa học (NCKH), chỉ đạo tuyển theo phân cấp nhiệm vụ.

- *Về nhân lực:* toàn quân có gần 1.500 cán bộ, nhân viên, người lao động đang công tác trong chuyên ngành YHCT tại các bệnh viện. Nguồn nhân lực YHCT được đào tạo từ nhiều cơ sở trong và ngoài Quân đội, ở trong nước và nước ngoài; có kiến thức cả về YHCT và y học hiện đại. Trình độ chuyên môn của nhân lực YHCT có sự khác biệt giữa các tuyến, nhân lực tại bệnh viện tuyến trên được đào tạo sâu hơn. Các bệnh viện trực thuộc Bộ Quốc phòng đã có cán bộ chuyên ngành YHCT là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; hầu hết chủ nhiệm khoa YHCT trong các bệnh viện quân y có trình độ sau đại học.

- *Về cơ sở hạ tầng và trang bị:* những năm gần đây, các bệnh viện quân y, đặc biệt là bệnh viện chiến lược tuyến cuối và bệnh viện chiến lược khu vực đã được Nhà nước, Quân đội đầu tư phát triển về cơ sở hạ tầng. Nhiều khoa YHCT đã được đầu tư phát triển đồng bộ. Bên cạnh đó, các bệnh viện cũng thường xuyên được đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế hiện đại, như hệ thống chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ, máy gia tốc xạ trị, máy PET/CT, hệ thống xét nghiệm, siêu âm...). Điều này đã giúp khoa YHCT các bệnh viện thực hiện kết hợp YHCT với y học hiện đại, nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị. Khoa YHCT các bệnh viện cũng được bảo đảm một số trang thiết bị YHCT, như máy điện châm, đèn hồng ngoại, máy kéo giãn cột sống, LASER châm, máy xông thuốc điều trị tại chỗ, hệ thống sắc thuốc tự động...

- *Về chuyên môn kỹ thuật:* tại khoa YHCT của các bệnh viện quân y, tỉ lệ điều trị bằng YHCT đơn thuần đạt từ 65-80%; điều trị bằng châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt đạt từ 50-60%. Việc điều trị nội khoa không xâm lấn chiếm ưu thế, đặc biệt hiệu quả với một số bệnh khó, bệnh mạn tính, bệnh hay tái phát, các bệnh rối loạn chuyển hóa, tim mạch, di chứng đột quỵ não, viêm tắc động mạch chi, bệnh hô hấp, thận tiết niệu, viêm gan mạn, bệnh cơ xương khớp, bệnh hậu môn trực tràng, tiêu hóa, nam khoa, phụ khoa, ung bướu... Bên cạnh điều trị nội trú, việc điều trị ngoại trú bằng YHCT cũng là mặt mạnh, chiếm tỉ lệ từ 3-8% tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú, góp phần giảm tải đáng kể đối với các bệnh viện.

- *Về đào tạo, chỉ đạo tuyển:* việc đào tạo nhân lực YHCT (từ y sĩ, điều dưỡng, bác sĩ, thạc sĩ, tiến sĩ) trong toàn quân được thực hiện tại một số học viện, viện nghiên cứu, nhà trường, như Học viện Quân y, Viện YHCT Quân đội, Trường Cao đẳng

Hậu cần 1, Trường Cao đẳng Hậu cần 2. Các cơ sở đào tạo có đủ năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực của hệ thống YHCT trong toàn quân. Nhiều bệnh viện quân y đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyển về YHCT, tổ chức nhiều buổi sinh hoạt khoa học, tập huấn kỹ thuật YHCT, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng cho quân y tuyến dưới. Viện YHCT Quân đội đã kết hợp với Học viện Quân y và Trường Đại học Y Hà Nội hỗ trợ phát triển kỹ thuật cho các đơn vị vùng sâu, vùng xa; cử cán bộ luân phiên xây dựng khoa YHCT cho các bệnh viện có nhu cầu; tham gia chuẩn hóa lương y cho nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước. Khoa YHCT của các bệnh viện thường xuyên tham gia công tác chỉ đạo tuyển thông qua việc cung cấp các dịch vụ đào tạo kỹ thuật đa dạng, sát với yêu cầu của tuyến y tế cơ sở; chú trọng tự đào tạo cho đội ngũ dược sĩ YHCT đáp ứng yêu cầu bào chế thuốc phục vụ điều trị.

- *Về NCKH:* những năm qua, công tác NCKH trong YHCT tại các bệnh viện quân y rất được chú trọng. Đa số đề tài NCKH đều hướng về bộ đội và cộng đồng, vừa điều trị các bệnh thường gặp ở tuyến cơ sở, vừa điều trị các bệnh khó, bệnh mạn tính ở tuyến Trung ương. Đặc biệt, các đề tài NCKH y học quân sự rất được chú trọng, nhằm phục vụ chăm sóc, nâng cao sức khỏe bộ đội trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, như phòng chống say nắng - say nóng, cấp cứu - điều trị bỏng, vết thương phần mềm, gãy xương, phòng chống độc tố sửa chữa, hỗ trợ điều trị sốt rét, nâng cao thể lực một số lực lượng đặc biệt (phi công, bộ đội tàu ngầm, đặc công...), điều trị đột quỵ não, hỗ trợ điều trị các bệnh nhân ung thư, bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, sốt xuất huyết, COVID-19, cúm... Viện YHCT Quân đội đang thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ Quốc phòng với 19 đề tài trên các lĩnh vực: nuôi trồng dược liệu; nghiên cứu bào chế thuốc; nghiên cứu tiền lâm sàng; nghiên cứu lâm sàng; chế tạo dây chuyền sản xuất; hoàn thiện hệ thống YHCT trong toàn quân; hiện đại hóa YHCT và kết hợp YHCT với y học hiện đại trong chẩn đoán, điều trị. Chương trình này sẽ góp phần phát triển toàn diện hệ thống YHCT trong toàn quân.

- *Về thừa kế:* khoa YHCT của một số bệnh viện quân y rất chú trọng công tác thừa kế cả nội viện và ngoại viện; thường xuyên tổ chức thừa kế kinh nghiệm chẩn đoán, điều trị của các y sĩ, bác sĩ, dược sĩ... tại bệnh viện; đồng thời cử nhiều đoàn cán bộ tới các địa phương để thừa kế những kinh nghiệm hay, bài thuốc quý của các thầy thuốc, các lương y, các ông lang, bà mẹ thuộc nhiều dân tộc khác nhau. Qua đó, nhiều bài thuốc và liệu pháp không dùng thuốc của đồng bào đã được đưa về các bệnh viện nghiên cứu, đánh giá khách quan để ứng dụng. Bên

cạnh công tác thừa kế, nhiều khoa YHCT còn rất tích cực tổ chức hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao quy trình điều trị cho các tuyến y tế cơ sở ở vùng sâu, vùng xa để phát triển YHCT, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe bộ đội và Nhân dân.

3.2. Công tác YHCT tại quân y tuyến đơn vị:

Toàn quân hiện có trên 400 bệnh xá và trên 100 tổ quân y có giường lưu. Hệ thống tổ chức YHCT tuyến quân y đơn vị nhìn chung chưa đồng bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị thiếu và không đồng đều, nhân lực hạn chế, nên chất lượng hoạt động YHCT tại đây còn chưa thực sự đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ chuyên khoa YHCT.

- Về nhân lực: nhân lực YHCT tại quân y tuyến đơn vị khá hạn chế, được đào tạo từ nhiều hình thức khác nhau, khả năng chuyên môn không đồng đều. Các bác sĩ chủ yếu có trình độ chuyên khoa sơ bộ YHCT. Đội ngũ y sĩ chủ yếu được đào tạo từ y sĩ đa khoa, sau đó bổ túc kiến thức chuyên khoa YHCT. Đội ngũ nhân lực YHCT tại nhiều đơn vị chưa được bố trí phù hợp với chuyên môn; chỉ tiêu đào tạo chuyên khoa YHCT còn thấp, nên nhân lực YHCT tại tuyến đơn vị đang có xu hướng giảm dần.

- Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị: những năm qua, hệ thống quân y đơn vị toàn quân được đầu tư xây dựng, củng cố cơ sở hạ tầng; nhiều đơn vị quân y được đầu tư xây dựng cơ bản, đủ các phân khu chức năng (hành chính, khám bệnh, cấp cứu, phòng phẫu thuật/tiểu thủ thuật, phòng YHCT...) bảo đảm đủ điều kiện triển khai các phương tiện, trang bị phục vụ khám chữa bệnh bằng cả y học hiện đại và YHCT. Các trang thiết bị quân y (bao gồm cả trang thiết bị YHCT) tuyến đơn vị cũng được đầu tư nâng cấp, nhất là ở tiểu đoàn quân y thuộc các sư đoàn bộ binh đủ quân, bệnh xá học viện, nhà trường và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị YHCT tại một số đơn vị đã xuống cấp, cũ, hỏng...

- Về NCKH: do khó khăn về nhân lực, điều kiện cơ sở hạ tầng, môi trường khoa học..., nên thời gian qua, nhiều đơn vị quân y mới chỉ triển khai xây dựng và áp dụng các quy trình kỹ thuật YHCT, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng như châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt; rất ít các đề tài NCKH về YHCT được triển khai.

- Về phát triển, sử dụng vườn thuốc Nam: quân y tuyến đơn vị trong toàn quân đã xây dựng mô hình thống nhất vườn thuốc Nam tập trung và vườn thuốc Nam không tập trung với 7-10 nhóm cây thuốc điều trị một số bệnh thường gặp ở đơn vị. Bên cạnh đó, vườn thuốc Nam còn nhằm huấn luyện cho bộ đội nhận biết, sử dụng cây thuốc trong tình huống dã ngoại và chiến đấu; góp phần tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp cho đơn

vị. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa quan tâm thỏa đáng nên chất lượng và sản lượng dược liệu chưa đáp ứng tốt mục đích, nhu cầu sử dụng của vườn thuốc Nam. Tỷ lệ chi trả thuốc từ dược liệu, thuốc YHCT tại cơ sở khám chữa bệnh trong tổng số chi phí thuốc còn thấp; số lượng sản phẩm YHCT được bào chế, sản xuất tại chỗ chưa tương xứng với nguồn dược liệu sẵn có.

4. MỘT SỐ HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác YHCT trong Quân đội còn một số hạn chế, khó khăn như sau:

- Về công tác quản lý, chỉ đạo: Cục Quân y (trực tiếp là Phòng Điều trị) thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn - nghiệp vụ về YHCT trong toàn quân (trước đây trực tiếp là Phòng YHCT/ Cục Quân y, đã giải thể năm 2020) nên nhân lực khá hạn chế. Toàn ngành Quân y đang thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo hình thức bảo hiểm y tế đối với 100% quân nhân và thực hiện Chỉ thị số 85/CT-BQP ngày 13/02/2018 của Bộ Quốc phòng về tự chủ một phần tài chính đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội; đồng thời, hệ thống bệnh viện, bệnh xá toàn quân đang được quy hoạch lại, nên ảnh hưởng nhất định tới hiệu quả công tác YHCT trong Quân đội.

- Về tổ chức: tổ chức khoa YHCT tại các bệnh viện quân y còn chưa thống nhất theo phân tuyến, phân hạng bệnh viện; khoa YHCT của một số bệnh viện chưa đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ thừa kế và chỉ đạo tuyến theo quy định. Tổ chức YHCT tại tuyến đơn vị còn thiếu đồng bộ; nhiều đơn vị quân y thiếu bộ phận YHCT.

- Về nhân lực YHCT: một số bệnh viện quân y và quân y tuyến đơn vị còn thiếu cả về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực YHCT; cơ cấu tuổi, cơ cấu trình độ đào tạo chưa thực sự hợp lý.

- Về cơ sở hạ tầng và trang bị: tại một số bệnh viện quân y, đặc biệt là bệnh viện cấp chiến dịch, hệ thống buồng bệnh khoa YHCT còn thiếu, xuống cấp, khó bố trí dây chuyền công năng; trang thiết bị chưa được đầu tư đồng đều, nên chưa đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ; bộ phận Đông dược nhìn chung chậm đổi mới, chưa đáp ứng đầy đủ quy định của ngành. Tại nhiều đơn vị, bộ phận YHCT quân y tuyến đơn vị còn thiếu cả về hạ tầng và trang bị.

- Về NCKH: công tác NCKH chủ yếu được thực hiện tại khoa YHCT của các bệnh viện quân y, nhất là bệnh viện hạng đặc biệt và hạng 1; khoa YHCT của nhiều bệnh viện quân y chưa có đề tài NCKH về YHCT; một số đề tài có chất lượng, hiệu quả và giá trị khoa học chưa cao. Tại bộ phận YHCT của quân y tuyến đơn vị, công tác NCKH rất hạn chế

do thiếu nguồn lực, hầu như chưa có đề tài NCKH về YHCT.

5. ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN YHCT QUÂN ĐỘI TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO.

Nền YHCT Việt Nam có truyền thống lâu đời; những tri thức về YHCT tích lũy qua nhiều thế hệ, đến nay vẫn mang giá trị khoa học lớn. Thuốc YHCT dễ khai thác, dễ bào chế, dễ sử dụng, hiệu quả và an toàn. Nguồn dược liệu YHCT trong tự nhiên có nhiều trên địa bàn hoạt động của các đơn vị huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, có thể đáp ứng tại chỗ một phần nhu cầu thuốc trong điều kiện chiến tranh, khi địa hình bị chia cắt... Công tác bảo đảm quân y trong chiến đấu là hết sức quan trọng. Việc bảo đảm sức khỏe cho bộ đội huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, công tác và sinh hoạt trong thời bình cũng rất cần được chú trọng. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang phát triển hết sức mạnh mẽ, đời sống kinh tế xã hội đã được nâng lên, yêu cầu về chất lượng chăm sóc sức khỏe của bộ đội và Nhân dân ngày càng cao, đòi hỏi công tác YHCT trong Quân đội cần có những bước tiến mới.

Định hướng trọng tâm phát triển YHCT Quân đội trong giai đoạn tiếp theo là: Phát triển toàn diện y dược cổ truyền; Tăng cường kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại nhằm bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe bộ đội và Nhân dân trong tình hình mới; Hiện đại hóa YHCT, ứng dụng những thành tựu về lý luận, nhận thức lẫn những phương pháp nghiên cứu tiên tiến nhất của khoa học hiện đại (bao gồm cả y học hiện đại) vào YHCT, mục đích nhằm nâng cao tính khoa học, tính hiện đại của YHCT, nhưng không làm mất đi bản sắc riêng của YHCT.

Để đạt được các mục tiêu, định hướng trên, công tác YHCT trong Quân đội cần có nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó trọng tâm là:

- Về công tác quản lý, chỉ đạo: cần có cơ quan chuyên trách thực hiện chức năng, chỉ đạo chuyên môn - nghiệp vụ và tham mưu với Quân ủy Trung ương, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về YHCT trong hệ thống ngành Quân y. Tiếp tục đẩy mạnh việc kết hợp chặt chẽ giữa YHCT với y học hiện đại trong hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho bộ đội và Nhân dân.

- Về tổ chức, biên chế: xây dựng thống nhất biểu tổ chức, biên chế khoa YHCT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phân tuyến, phân hạng bệnh viện, bộ phận YHCT phù hợp với từng tuyến quân y. Đồng thời, quy định phạm vi điều trị, danh mục kỹ thuật, chỉ tiêu chuyên môn cơ bản cho khoa YHCT; hướng dẫn mô hình buồng YHCT và vườn thuốc Nam phù hợp với từng tuyến quân y.

- Về đào tạo, phát triển nhân lực YHCT: tăng cường các hình thức đào tạo (ngắn hạn, dài hạn, hàn lâm, thực hành) để tạo nguồn nhân lực YHCT phù hợp với nhu cầu nhiệm vụ của từng hạng bệnh viện và từng tuyến quân y. Xây dựng cơ cấu độ tuổi, giới tính, trình độ chuyên môn phù hợp với từng loại hình tổ chức YHCT trong hệ thống quân y. Có chính sách thu hút nhân lực, luân chuyển và đào tạo hợp lý.

- Về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực YHCT: đẩy mạnh hợp tác quốc tế về y dược cổ truyền; tập trung hợp tác trong lĩnh vực y học quân sự, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe bộ đội tại tuyến đơn vị, nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực, chuyển giao kỹ thuật và học tập kinh nghiệm các nước có nền y dược cổ truyền phát triển.

- Về cơ sở hạ tầng: tiếp tục quan tâm xây dựng, củng cố đồng bộ cơ sở hạ tầng khoa YHCT tại các bệnh viện quân y, buồng YHCT tại bệnh xá các đơn vị đáp ứng tiêu chuẩn y tế và nhu cầu điều trị của người bệnh.

- Về thuốc, trang thiết bị y tế: triển khai xây dựng danh mục thuốc, vật tư, trang thiết bị cơ bản cho khoa YHCT phù hợp với xếp hạng bệnh viện và buồng YHCT phù hợp với quân y tuyến đơn vị. Các đơn vị chuyên môn YHCT cần tích cực nghiên cứu, triển khai ứng dụng những kỹ thuật mới, công nghệ hiện đại vào chẩn đoán, điều trị người bệnh. Có chiến lược khai thác, nuôi trồng nguồn dược liệu trong nước, tạo thế chủ động trong việc cung cấp nguồn dược liệu.

- Về NCKH và thừa kế: chú trọng hoạt động NCKH về YHCT tại các bệnh viện và các tuyến quân y; khuyến khích công tác thừa kế nội và ngoại viện về những kinh nghiệm hay, bài thuốc quý trong đơn vị và trong dân gian. Đặc biệt, cần quan tâm đẩy mạnh hoạt động NCKH về YHCT ở quân y tuyến đơn vị.

- Về công tác chỉ đạo tuyến và kết hợp quân - dân y: đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến YHCT để luôn cập nhật, nâng cao nhận thức và trình độ chuyên môn cho quân y tuyến đơn vị. Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế và kết hợp quân - dân y trong các lĩnh vực YHCT, đặc biệt là công tác đào tạo, trao đổi chuyên môn, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ và thừa kế.

Phát triển YHCT trong Quân đội theo hướng khoa học, dân tộc và đại chúng, phấn đấu đến năm 2030, hệ thống YHCT toàn quân có đủ năng lực đáp ứng cao nhất yêu cầu nhiệm vụ điều trị, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bộ đội và Nhân dân, thiết thực góp phần xây dựng Quân đội chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. □